



Chuyên viên Phân tích

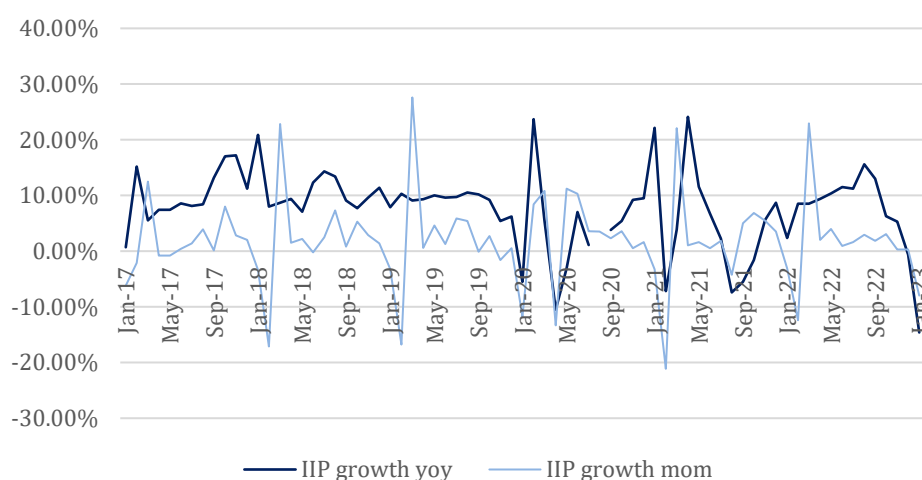
Trần Thị Hồng Nhung

nhungth@gtjas.com.vn - ext:703

CHỈ SỐ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP GIẢM MẠNH THÁNG ĐẦU NĂM

Tết Nguyên đán diễn ra trong tháng 1 với số ngày làm việc chỉ bằng khoảng 2/3 so với thông thường khiến chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 1 giảm mạnh 14.6%mom và 8%yoy. Ngoài ra, số lượng và quy mô đơn hàng giảm cũng là tác nhân không nhỏ đối với mức sụt giảm của IIP trong tháng 1 vừa qua.

Monthly IIP



Trong khi đó, chỉ số sản xuất, chế tạo giảm 9.1%yoy. Một số sản phẩm có mức giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước như nhóm hàng may mặc, xe máy, thiết bị điện tử và kim loại.

Activities	01/2023 over 12/2022	01/2023 over 01/2022
Khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên	-8.31%	-2.53%
Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	-22.52%	17.69%
Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	-13.37%	-5.30%
Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	-30.60%	19.02%
Sản xuất sợi	-14.26%	-11.83%
Sản xuất trang phục	-19.35%	-20.99%
Sản xuất giày dép	-19.99%	-14.55%
Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa	-22.78%	-5.37%
Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	-17.32%	-13.60%
Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	-24.12%	-3.15%
Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	-8.86%	-4.19%
Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic	-15.82%	-4.44%
Sản xuất xi măng, vôi, thạch cao	-19.15%	-7.91%
Sản xuất kim loại	-1.76%	-14.53%
Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị)	-22.02%	-7.25%
Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học	-4.82%	-3.20%



Sản xuất thiết bị điện	-28.87%	-19.06%
Sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu	-34.32%	-12.10%
Sản xuất xe có động cơ	-24.10%	-23.90%
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí	-6.56%	-3.36%

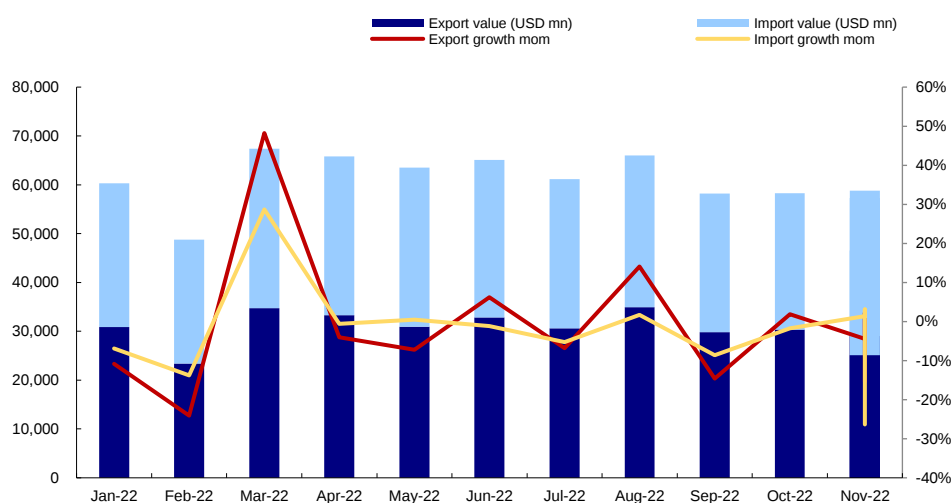
Nguồn: GSO, GTIASVN

GIÁ TRỊ XUẤT, NHẬP KHẨU GIẢM- CÁN CÂN THƯƠNG MẠI TIẾP TỤC THẶNG DƯ

Bối cảnh kinh tế toàn cầu chững lại cùng với lo ngại suy thoái, số lượng đơn hàng giảm và Tết Nguyên đán là những nguyên nhân chính dẫn đến giá trị xuất khẩu và nhập khẩu của Việt Nam suy giảm mạnh trong tháng 1.

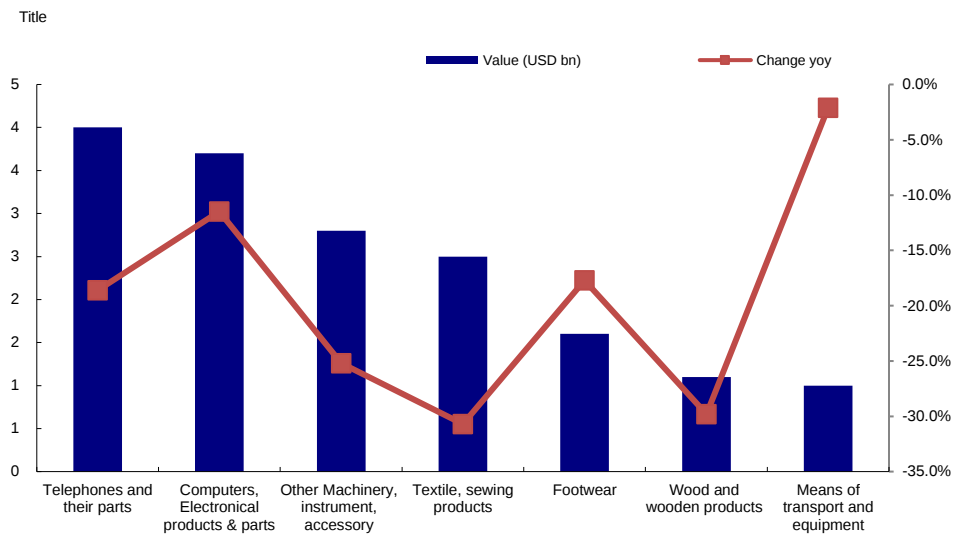
Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, kim ngạch xuất khẩu đạt 25.08 tỷ USD, giảm 13.6%mom và 21.3%yoy trong khi tổng kim ngạch nhập khẩu đạt 21.48 tỷ USD, giảm 21.3%mom và giảm 28.9%yoy.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 46.56 tỷ USD, giảm 20.84% so với tháng trước. Dù vậy, cán cân tiếp tục duy trì thặng dư 3.6 tỷ USD, động lực chính vẫn đến từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài với mức xuất siêu 4.64 tỷ USD.



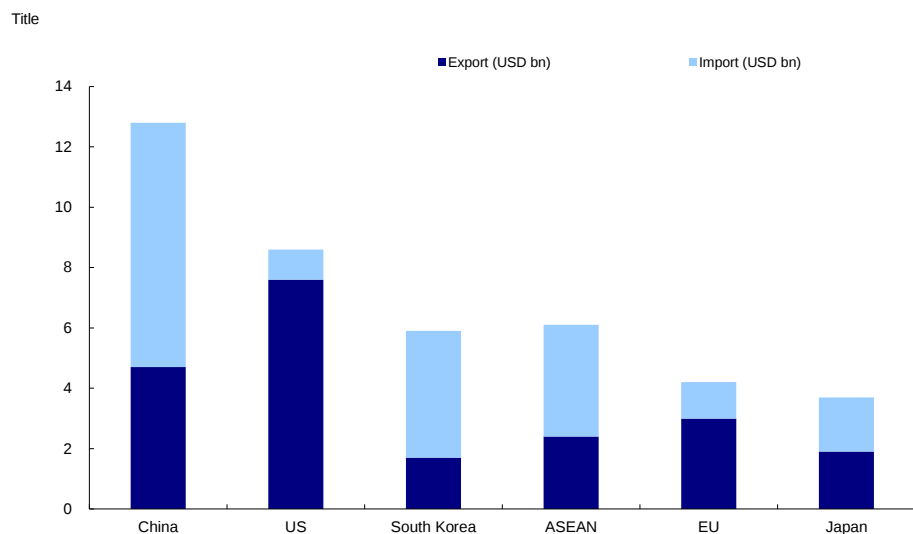
Nguồn: Fiinpro, GSO, GTIASVN

Activities with export value >1 billion USD



Nguồn: GSO, GTJASVN

Thị trường xuất nhập khẩu chính tháng 1/2023



Nguồn: GSO, GTJASVN

FDI MỚI THÁNG 1 ĐẠT 1.69 TỶ USD

Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê, có 1.69 tỷ USD FDI cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và vốn mua cổ phần trong tháng 1/2023, giảm gần 20% so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, số lượng dự án cấp mới cao hơn hẳn với 153 dự án mới là tín hiệu tích cực đối với dòng vốn nước ngoài vào Việt Nam. Các lĩnh vực thu hút FDI bao gồm bán buôn bán lẻ ô tô xe máy và xe có động cơ khác, công nghiệp chế biến, chế tạo.

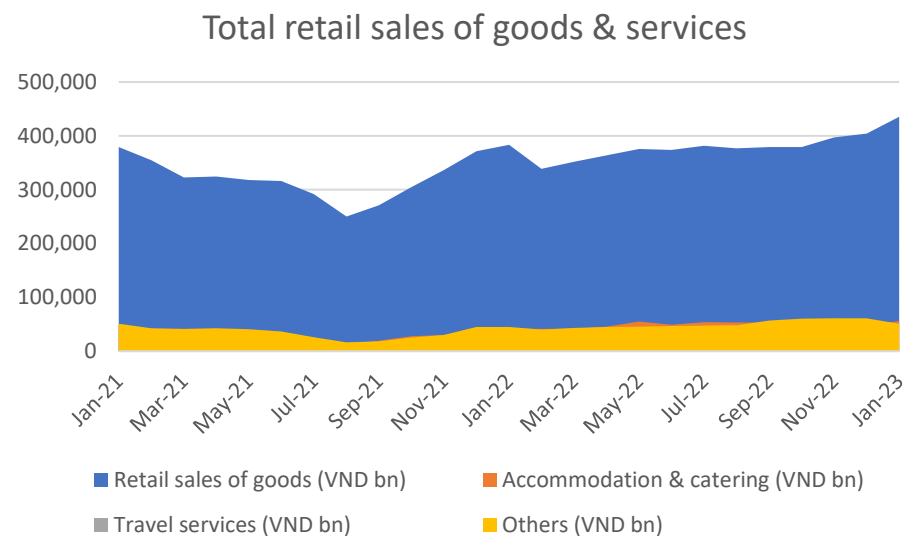


Xét theo quốc gia, Singapore là nhà đầu tư lớn nhất với quy mô góp vốn gần 800 triệu USD.

TIÊU DÙNG NỘI ĐỊA DUY TRÌ ĐÀ TĂNG

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 1 ước đạt 544.8 nghìn tỷ đồng, tăng 5.2% so với tháng 12/2022 và tăng 20% so với cùng kỳ năm trước.

Động lực tăng trưởng vẫn còn đáng để kỳ vọng khi loại trừ yếu tố tăng giá, quy mô bán lẻ cũng mới chỉ đạt khoảng 82% mức trước dịch.

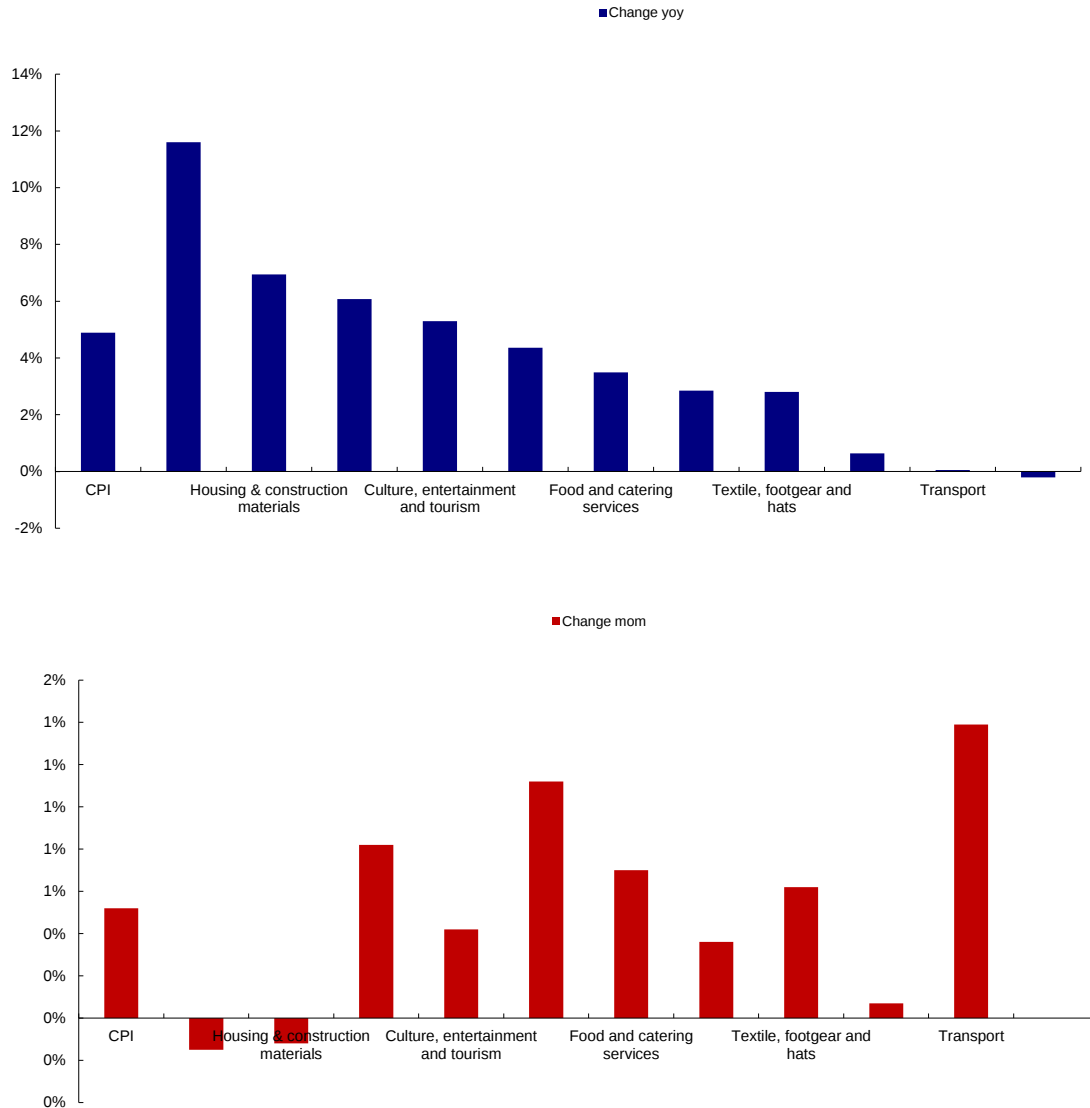


Nguồn: Fiinpro, GSO, GTJASVN

TẾT NGUYÊN ĐÁN KHIẾN LẠM PHÁT CHƯA THỂ HẠ NHIỆT

Lạm phát cơ bản tháng 1 tăng 0.46% so với tháng trước và tăng 5.21% so với cùng kỳ năm trước.

Ngoài chỉ tiêu giáo dục duy trì mức cao so với cùng kỳ năm ngoái sau khi dừng chính sách miễn giảm học phí sau dịch Covid, nhu cầu tăng cao với các mặt hàng phục vụ nhu cầu dịp Nguyên đán như thuốc lá, bia rượu, hàng hóa dịch vụ tiêu dùng và du lịch là nguyên nhân chính khiến CPI tăng cao so với cùng kỳ năm ngoái.



Nguồn: GSO, GTJASVN

Lạm phát tiếp tục duy trì ở mức cao, tuy nhiên có thể kỳ vọng mức lạm phát đạt đỉnh hay không?

Trước mắt, chỉ số lĩnh vực giáo dục đã giảm nhẹ 0.15% so với tháng trước và có khả năng sẽ ổn định hơn trong năm nay.

Các cấu phần lớn khác như nhóm ăn uống, thực phẩm và dịch vụ tiêu dùng tiếp tục tăng trong tháng 1. Đây có thể là do yếu tố tăng giá nhất thời dịp Tết và hoàn toàn có kỳ vọng về mức ổn định hơn trong tháng 2.

Nhóm giao thông tăng nhẹ trong dịp Tết do vé dịch vụ đi lại đồng loạt tăng. Bên cạnh đó, giá xăng dầu có điều chỉnh tăng 2.31% trong tháng 1 do giá nhiên liệu thế giới tăng cùng với quy định liên quan đến thuế bảo vệ môi trường áp dụng từ đầu năm nay đẩy giá xăng tăng. Tuy nhiên nhóm hàng thực phẩm, ăn uống, có thể kỳ vọng sự ổn định hơn tại nhóm này khi giá vé bình ổn trở lại sau Tết cũng như kỳ vọng giá xăng dầu duy trì quanh ngưỡng hiện tại.



Mặt khác, nhóm hàng hóa và dịch vụ liên quan đến du lịch và giải trí dự kiến sẽ tiếp tục tăng do nhu cầu du lịch ngày càng tăng trở lại sau dịch, đặc biệt lượng du khách quốc tế và Trung Quốc tiếp tục được kỳ vọng tăng mạnh.

Từ việc xem xét các cấu phần nêu trên, hoàn toàn có thể kỳ vọng lạm phát trong năm nay có thể kiểm soát trong vùng mục tiêu và vùng đỉnh có thể đã ở quanh đây.



XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.	Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng
Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index	Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng
Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Võ Thế Vinh

Head of Research

vinhvt@gtjas.com.vn - ext:701

Trần Thị Hồng Nhung

Chief of Macroeconomic & Data analysis

nhungth@gtjas.com.vn - ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Chamvit Tower	Lầu 4, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696